

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST  
Ngày 28/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Moong Công Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lô Thanh Tuấn

Ông Vang Thanh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H Đ P**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 27 tháng 02 năm 1994 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Ag, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H Đ L (Đã chết) và con bà Tr Th Ng; Vợ: Q Th C, con: Có 01 con; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2021 đến nay. Có mặt

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An.

**- Người chứng kiến:** Anh Kh V Ph. Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/6/2021, do lên cơn nghiện ma túy nên H Đ Ph thuê xe lai của một người đàn ông không quen biết ch ở Ph đi từ nhà ở bản A g, xã

X L, huyện T D đi đến bản N D, xã N C, huyện K S, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Ph nói người xe lai đứng đợi rồi đi bộ một mình vào khu vực khe. Trên đường đi Ph gặp một nhóm người không quen biết đang sử dụng ma túy. Ph hỏi và được những người này chỉ cho đi gặp người đàn ông lạ mặt đang ngồi bán Heroine gần đó. Gặp người đàn ông, H Đ Ph nói người đàn ông bán cho cả Hồng và trắng (ý mua cả Heroine và Hồng phiến) rồi lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho Ph một ít Heroine và hồng phiến. H Đ Ph sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng xong, H Đ Ph nói người đàn ông bán thêm cho một ít Hồng và trắng đồng thời lấy 1.500.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Ph hai gói gồm Heroine và Hồng phiến. Mua xong, H Đ Ph quay lại nơi người xe lai đang chờ rồi đi về nhà.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/6/2021 khi H Đ Ph đang chơi tại vườn xoan thuộc bản Ang, xã X L, huyện T D thì bị công an huyện T D và công an xã Lưu Kiên phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong bàn tay trái của Ph một gói bằng bao Potylen màu vàng bên trong đựng các viên nén màu hồng và một gói bằng vỏ bao kim tiêm màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng. H Đ Ph khai nhận chất bột màu trắng là Heroine, viên nén màu hồng là Hồng phiến, mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số: 1005/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 19/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của H Đ Ph gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 1,4g (Một phẩy bốn gam). Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của H Đ Ph gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 3,1g (Ba phẩy một gam).

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-TD ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đã truy tố H Đ P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: H Đ P 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị

cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H Đ P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 10 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, tại bản A g, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An H Đ Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,4 gam Heroine và 3,1 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng . Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa Ph và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật

Người đàn ông xe lai đã chở bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo H Đ P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **H Đ P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số **117 ngày 09.9.2021** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo H Đ P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2021.

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã X L;
- Người bào chữa;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Moong Công Hải**

